TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 09/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Ngọc Lan và ông Nguyễn Thành Định - Nguyên giáo viên, hiệu trưởng trường THPT Hải Đảo.

- Thư ký phiên toà: bà Tăng Thị Thủy - Thư ký toà án nhân dân huyện V, tỉnh Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Q tham gia phiên toà: bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Đại N; tên gọi khác: không; sinh ngày 31/3/2009 (thời điểm phạm tội 15 tuổi 06 tháng 10 ngày), tại huyện V, tỉnh Q; nơi cư trú: thôn Voòng Tre, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; nghề nghiệp: học sinh; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Thiện và bà Đỗ Thùy Linh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Người đại diện hợp pháp và là người bào chữa của bị cáo: anh Phạm Văn T – sinh năm 1974; địa chỉ: thôn Voòng Tre, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; là bố đẻ của bị cáo; có mặt.

- Bị hại: cháu Phạm Trung N1 - sinh năm 2010; địa chỉ: thôn Xuyên Hùng, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; có mặt.

Người đại diện hợp pháp và là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại: anh Phạm Văn Nghiệp; sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Xuyên Hùng, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; là bố đẻ của bị hại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn T – sinh năm 1974; địa chỉ: thôn Voòng Tre, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; có mặt.

+ Anh Phạm Văn N2; sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Xuyên Hùng, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; có mặt.

+ Cháu Trần Thị Mỹ L – sinh năm 2010; địa chỉ: thôn Đài Van, xã Đ, huyện V, tỉnh Q; có đơn đề nghị xử vắng mặt.

người đại diện hợp pháp: chị Choóng Nhì M; địa chỉ: thôn Đài Van, xã Đ,

huyện V, tỉnh Q; có đơn đề nghị xử vắng mặt.

- Người làm chứng: cháu Nguyễn Văn Lê Vượng, Nguyễn Bảo Anh, Phùn Đức Dần, Lý Đức Nam; Chị Trần Thị Ngọc Nga, Phạm Thị Xuân Huyền. Đều vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Đại diện Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đ, huyện V; địa chỉ: thôn Ký Vầy, xã Đ, huyện V, tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đại N và cháu Phạm Trung N1 (sinh ngày 30/05/2010, trú tại thôn Xuyên Hùng, xã Đ, huyện V) cùng là học sinh lớp 9A Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đ, thuộc thôn Ký Vầy, xã Đ, huyện V, tỉnh Q.

Sáng ngày 10/10/2024, trong lúc đang học tiết thứ 4, Nghĩa lấy nắp bút ném vào lưng trêu Nguyên khiến Nguyên bực tức và lời qua tiếng lại với Nghĩa. Sau tiết học, Nghĩa hẹn Nguyên ra khu vực ký túc xá của trường học để nói chuyện. Tại đây Nguyên và Nghĩa xô xát với nhau, Nguyên dùng tay đẩy và đấm vào người Nghĩa, nhưng không gây thương tích. Sau đó, Nguyên vào lớp học để học tiết thứ 5, còn Nghĩa ngồi ở sân trường nghĩ cách đánh lại Nguyên. Khoảng 15 phút sau, Nghĩa vào lớp học, sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho cháu Trần Thị Mỹ Linh (sinh năm 2010; trú tại thôn Đài Van, xã Đ, huyện V) là bạn học cùng lớp để hỏi mượn mũ bảo hiểm của Linh và được Linh đồng ý. Một lúc sau, Nghĩa tự ý ra khỏi lớp, đi lấy 01 chiếc mũ bảo hiểm dạng mũ thời trang màu trắng, có chóp phần đỉnh mũ, treo ở trên xe máy điện của Linh gửi ngoài trường. Nghĩa cầm chiếc mũ bảo hiểm để lên trên hộp cứu hỏa gắn trên tường khu vực hành lang bên ngoài lớp học, rồi quay vào lớp học tiếp. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi hết tiết học, Nghĩa chủ động ra ngoài trước lấy chiếc mũ bảo hiểm đứng đợi Nguyên đi ra. Khi Nguyên vừa đi ra khỏi cửa lớp ngồi xổm để đeo, buộc dây giầy thì Nghĩa đi đến đứng chếch phía sau bên trái, cách Nguyên khoảng 0,75m, dùng tay phải cầm chiếc mũ bảo hiểm đập một nhát theo hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới trúng vào đầu Nguyên làm Nguyên ngã ngửa ra đất. Sau đó, Nghĩa mang chiếc mũ bảo hiểm về nhà để rồi bỏ đi chơi. Còn Nguyên được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, sau đó được chuyển đến bệnh viện Bãi Cháy để tiếp tục điều trị. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, Nghĩa đến Cơ quan Công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình, giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng, chị Đỗ Thùy Linh (mẹ của Nghĩa) giao nộp 01 chiếc mũ bảo hiểm, dạng mũ thời trang không rõ nhãn hiệu, có chóp phần đỉnh mũ, bề mặt trên của mũ bảo hiểm được sơn màu trắng đục, trang trí họa tiết hình con vật, viền mũ được bọc vật liệu mềm, sơn màu hồng, quai mũ màu đen, chốt quai bị gãy mà Nghĩa để ở nhà.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 701 ngày 17/10/2024 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả thể hiện thương tích của cháu Phạm Trung N1: Sưng nề bầm tím đỉnh trái kích thước (3x3)cm. Hạn chế vận động tay phải. Đau cổ, hiện không thấy sưng nề bầm tím. CT scanner sọ não: Đụng dập nhu mô não

vùng trán bên trái, vỡ lún xương đỉnh bên trái, tụ dịch khí xoang hàm bên phải. CT scanner cột sống cổ: Hiện chưa phát hiện tổn thương.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 240 ngày 29/10/2024 của Bệnh viện Bãi Cháy thể hiện thương tích của cháu Phạm Trung N1: Chấn thương sọ não: Vỡ lún xương đỉnh trái, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái, tụ máu nhu mô trán trái. Chụp cắt lớp sọ não: Hình ảnh tụ máu nhu mô não thùy trán trái. Vỡ lún xương đỉnh trái.

Tại bản giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1018/KLTTCT-TTPY ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Trung N1 tại thời điểm giám định là 34%. Tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể nguy hiểm đến tính mạng.

Tại bản kết luận giám định pháp y vật gây thương tích số 1096/KLVGTT-TTPY ngày 29/11/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Chiếc mũ bảo hiểm do Phạm Đại N sử dụng có khả năng gây ra được thương tích của Phạm Trung N1.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Đại N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nhưa đã nêu trên. Ngoài ra còn khai, Nghĩa đánh Nguyên là do bực tức việc Nguyên đánh Nghĩa ở khu vực ký túc xá, do Nguyên to béo hơn Nghĩa, nếu dùng tay không sẽ không đánh lại Nguyên nên Nghĩa mượn mũ bảo hiểm của Linh. Nghĩa không nói cho Linh biết mục đích mượn mũ để đánh Nguyên. Do thời điểm Nghĩa đánh thì Nguyên đang ngồi xổm, đầu Nguyên vừa với tầm đánh của Nghĩa, mục đích Nghĩa dùng mũ bảo hiểm đánh một cái để làm Nguyên bị đau, chứ không làm Nguyên bị thương tích nặng vì mũ bảo hiểm bằng nhựa mỏng, không phải loại mũ cao cấp kiên cố.

Bị hại cháu Phạm Trung N1 có lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo về nguyên nhân mâu thuẫn và diễn biến sự việc. Cháu Nguyên đã được gia đình Nghĩa bồi thường số tiền 37.200.000đồng, hiện tại cháu không yêu cầu bồi thường gì khác, nếu sau này phát sinh thêm chi phí chữa trị thì cháu yêu cầu gia đình Nghĩa phải tiếp tục có trách nhiệm bồi thường cho cháu sau và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Người đại diện hợp pháp và là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại anh Phạm Văn Nghiệp có lời khai tại cơ quan điều tra và phiên tòa như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, anh đang làm việc ở nhà thì có một người đi qua nói là con trai anh là cháu Phạm Trung N1 bị đánh ở trường học. Anh cùng vợ đến trường để xem tình hình thì được biết cháu Nguyên đã được nhà trường đưa lên bệnh xá của xã Đ rồi, sau đó anh chị đi đến bệnh xá thì thấy cháu Nguyên đang trong trạng thái hôn mê, anh chị đã đưa cháu Nguyên chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả và Bệnh viện Bãi Cháy để điều trị. Gia đình Nghĩa đã bồi thường cho gia đình anh số tiền 37.200.000đồng, hiện anh không có yêu cầu bồi thường và không đề nghị Tòa án xem xét về bồi thường thiệt hại. Nếu sau này phát sinh thêm chi phí chữa trị thì gia đình Nghĩa sẽ phải tiếp tục có trách nhiệm bồi thường anh sẽ có yêu cầu sau. Đồng thời anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nghĩa.

Người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Thiện có lời khai tại cơ quan điều tra và phiên tòa: Do con của anh là Phạm Đại N không có tài sản nên anh đã bồi thường cho cháu Phạm Trung N1 số tiền 37.200.000đồng thay cho Nghĩa. Anh không yêu cầu Nghĩa phải trả lại tiền cho anh. Anh đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone mà Nghĩa giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Trần Thị Mỹ Linh vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra có lời khai: Cháu biết việc Nghĩa ném nắp bút trêu Nguyên nên giữa hai bạn có xích mích. Khi Nghĩa mượn mũ bảo hiểm của cháu, Nghĩa không nói mượn để làm gì, cháu nghĩ Nghĩa mượn để đội đi xe máy nên đồng ý cho mượn. Nghĩa bảo cháu đi lấy mũ cho Nghĩa nhưng cháu không đi, một lúc sau Nghĩa tự bỏ ra ngoài lớp rồi lại quay vào lớp học. Khi tan học, cháu thấy Nghĩa ra khỏi lớp trước và đứng ở bên ngoài hành lang, khi Nguyên đi ra và ngồi xổm đeo giày thì bị Nghĩa dùng chiếc mũ bảo hiểm của cháu đập một nhát trúng vào đầu, làm Nguyên ngã ra. Cháu đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc mũ bảo hiểm và không yêu cầu gì.

Những người làm chứng cháu Nguyễn Văn Lê Vượng, cháu Nguyễn Bảo Anh, cháu Phùn Đức Dần, cháu Lý Đức Nam vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị cáo về việc Nghĩa ném nắp bút trêu Nguyên, sau đó đến giờ ra chơi, Nghĩa và Nguyên có xô sát bằng tay chân với nhau, đến khi tan học, Nghĩa ra khỏi lớp sớm nhất, đứng bên ngoài hành lang tay phải cầm một chiếc mũ bảo hiểm đánh một nhát vào đỉnh đầu của Nguyên, khiến Nguyên ngã ra và được các giáo viên đưa đi cấp cứu.

Những người làm chứng là các cô Phạm Thị Xuân Huyền và Trần Thị Ngọc Nga vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Các cô dạy lớp của bị cáo và bị hại vào ngày xảy ra vụ án, các cô không biết và không được ai báo lại sự việc học sinh có trêu đùa, hay xích mích gì với nhau. Vào tiết tin học của cô Nga, Nghĩa có vào lớp muộn và trong lúc học có xin đi ra ngoài vứt rác nhưng cô không đồng ý, sau đó khi hết tiết học, cô Nga đi ra khỏi lớp học sau cùng thì thấy một nhóm học sinh đang đứng tụ tập phía bên ngoài hành lang cửa phòng học tin, cô đi đến gần thì thấy Nguyên đang có biểu hiện lạ, nằm dưới đất, cô hỏi thì Nguyên nói bị Nghĩa dùng mũ bảo hiểm đập vào đầu với giọng rất yếu. Cô đã đưa Nguyên đến bộ phận y tế để cấp cứu.

Đại diện trường tiểu học và trung học cơ sở xã Đ có quan điểm: sự việc hai học sinh mâu thuẫn dẫn đến bị cáo Nghĩa gây thương tích cho Nguyên tại trường là điều không mong muốn, bị cáo là trẻ em nên nhận thức còn nhiều hạn chế. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Cáo trạng số 1407/CT-VKSVĐ ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Phạm Đại N về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm c khoản 3 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a, c khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a, c khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 90; Điều 91 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 119; Điều 124; khoản 2 Điều

179 luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt: Bị cáo Phạm Đại N từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; người đại hợp pháp và là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại đều có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp và bào chữa cho bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Phạm Đại N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản xác đinh hiện trường ngày 10/10/2024, sơ đồ hiện trường các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, biên bản thực nghiệm điều tra ngày 29/11/2024 và phù hợp với giấy chứng nhận thương tích số 701 ngày 17/10/2024 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả, giấy chứng nhận thương tích số 240 ngày 29/10/2024 của Bệnh viện Bãi Cháy, bản giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1018/KLTTCT-TTPY ngày 05/11/2024 và bản kết luận giám định pháp y vật gây thương tích số 1096/KLVGTT-TTPY ngày 29/11/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Quảng Ninh đồng thời còn phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đ, thuộc thôn Ký Vầy, xã Đ, huyện V, tỉnh Q, do có mâu thuẫn từ trước về việc Phạm Đại N bị cháu Phạm Trung N1 dùng tay đánh, nên Phạm Đại N đã có hành vi dùng 01 chiếc mũ bảo hiểm, có chóp phần đỉnh mũ đập một nhát vào đầu cháu Phạm Trung N1 (14 tuổi 4 tháng 10 ngày) gây thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của cháu Phạm Trung N1 là 34%.

Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe con người là một trong những khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo sử dụng chiếc mũ bảo hiểm có chóp, cứng là hung khí nguy hiểm đánh cháu Nguyên (14 tuổi 4 tháng 10 ngày) một nhát trúng đầu gây thương tích

tổn hại 34% sức khỏe. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a, c khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng số 1407/CT-VKSVĐ ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Q truy tố đối với bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo nhận thức được thân thể, sức khỏe của người khác luôn được mọi người tôn trọng, pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt phát sinh trong sinh hoạt, bị cáo đã không biết kìm chế bản thân, tìm cách hóa giải mâu thuẫn hợp lý mà gây thương tích cho cháu Nguyên. Bị cáo đã sử dụng "mũ bảo hiểm" là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho cháu Nguyên. Điều đó thể hiện hành vi rất hung hăng, liều lĩnh, thích giải quyết mâu thuẫn bằng con đường vũ lực. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được lên án và xử lý thỏa đáng, để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Đại N (sinh ngày 31/3/2009) khi phạm tội mới 15 tuổi 06 tháng 10 ngày; lứa tuổi chưa phát triển đầy đủ về nhân cách và đạo đức, khả năng nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng còn hạn chế, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Sau khi xem xét; đánh giá tính chất của vụ án; mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo tại địa phương và bị cáo được áp dụng chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp

với Điều 65, 91 Bộ luật hình sự, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: gia đình bị cáo Phạm Đại N đã bồi thường cho cháu Phạm Trung N1 số tiền 37.200.000đồng, cháu Nguyên và người đại diện hợp pháp anh Phạm Văn Nghiệp có quan điểm không yêu cầu bồi thường gì thêm và không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm bồi thường dân sự; nêu thương tích của cháu Nguyên tái phát và phát sinh thêm chi phì chữa trị thì anh sẽ yêu cầu về bồi thường dân sự sau, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc điện thoại Iphone cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Thiện, bố của Phạm Đại N. Trả lại chiếc mũ bảo hiểm Phạm Đại N mượn của cháu Trần Thị Mỹ Linh cho cháu Linh. Hội đồng xét xử không đề cập.

[8]. Về án phí: bị cáo là trẻ em nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp và bao chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp và là người bảo về quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án, đối với: Cháu Trần Thị Mỹ Linh cho Phạm Đại N mượn mũ bảo hiểm, nhưng không biết Nghĩa sử dụng mũ để gây thương tích cho cháu Phạm Trung N1. Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 3 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a, c khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; Điều 98 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 119; Điều 124; khoản 2 Điều 179 của luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Phạm Đại N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo Phạm Đại N cho UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Q giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Đại N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 303/LC–ĐCSHS–KT-MT, ngày 18/11/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 567/QĐ- ĐCSHS–KT-MT, ngày 18/11/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V, tỉnh Q đối với các bị cáo Phạm Đại N.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: miễn án phì hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Đại N.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 2, 4, 5 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Q;
- TAND tỉnh Q;
- Sơ tư pháp tỉnh Q;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện V;
- Người bào chữa; người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- Chi cục THADS huyệnVân Đồn;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hoàng